

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án thụ lý vụ kiện là đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Diệp Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Diệp Văn T và bà Huỳnh Thị Cẩm Th xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận N, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 15/4/2014, do đó, hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu cầu được ly hôn, vì vậy, Tòa án nhân dân huyện P thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Trước khi khởi kiện ly hôn, ông Diệp Văn T đã yêu cầu và được Tòa án nhân dân huyện P giải quyết yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Huỳnh Thị Cẩm Th tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST- DS ngày 31/3/2021. Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Huỳnh Thị Cẩm Th đã được đăng trên báo hàng ngày của báo Thanh Niên, cụ thể là các số 104(9244) ngày 14/4/2021, 105(9245) ngày 15/4/2021, 106 (9246) ngày 16/4/2021 và được phát trên sóng Trung tâm truyền hình Việt Nam tại thành phố Cần Thơ (VTV9) trong các ngày 15/4/2021, 16/4/2021, 17/4/2021. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bà Huỳnh Thị Cẩm Th không đến tham dự các phiên hòa giải vào các ngày 07/6/2021 và 14/7/2021 nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã đưa vụ kiện ra xét xử ngày 28/9/2021 nhưng bị đơn vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vẫn vắng mặt, vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Theo ông Diệp Văn T trình bày, nguyên nhân giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bà Th có người đàn ông khác, bà Th không còn sống chung với ông T từ tháng 6/2014 cho đến nay và hiện nay giữa vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau nên ông T yêu cầu ly hôn. Mặc dù không ghi nhận được ý kiến của bị đơn nhưng việc bị đơn không đến tham dự các phiên hòa giải tại Tòa án cũng cho thấy bị đơn không còn tha thiết duy trì quan hệ hôn nhân với ông T, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Diệp Văn T vẫn cương quyết ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn giữa ông Diệp Văn T và bà Huỳnh Thị Cẩm Th đã trầm trọng, ông T và bà Th không còn chung sống với nhau, giữa vợ chồng không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật. Từ những phân tích trên cho thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Diệp Văn T là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, phía nguyên đơn Diệp Văn T khẳng định ông và bà Th không có con chung và không cung cấp cho Tòa án giấy khai sinh của con chung. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án thụ lý và tiến hành thu thập chứng cứ là giấy khai sinh của cháu Diệp Huỳnh Tuấn A (nam) sinh ngày 06/8/2014 có ghi họ tên mẹ là Huỳnh Thị Cẩm

Th và họ tên cha là Diệp Văn T, sinh năm 1985 và nơi cư trú đúng như nơi cư trú của ông T. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định, ông T và bà Th có một người con chung là cháu Diệp Huỳnh Tuấn A (nam) sinh ngày 06/8/2014. Việc ông T không thừa nhận cháu Tuấn A là con chung sẽ được giải quyết bằng một vụ việc dân sự khác khi có yêu cầu của các đương sự. Đối với vấn đề nuôi dưỡng con chưa thành niên sau khi ly hôn, nguyên đơn xác định không có con chung và không yêu cầu nuôi dưỡng con chung, Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù không ghi nhận được ý kiến của bị đơn về vấn đề nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn nhưng tại phiên tòa, ông T khẳng định cháu Tuấn A đang sống bên mẹ là bà Th. Vì vậy, để đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho cháu Tuấn A, Hội đồng xét xử thống nhất giao con cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng, do ông T không đồng ý cấp dưỡng nuôi con và không ghi nhận được ý kiến của bà Th nên Hội đồng xét xử thống nhất không xem xét mà tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn trình bày không có nhưng không ghi nhận được ý kiến của bị đơn, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét mà tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 88 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Diệp Văn T.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Diệp Văn T được ly hôn với bà Huỳnh Thị Cẩm Th.

- Về con chung: giao cháu Diệp Huỳnh Tuấn A (nam) sinh ngày 06/8/2014 cho bà Huỳnh Thị Cẩm Th trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng con chưa thành niên, tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Diệp Văn T, không ai được quyền ngăn cản

- Về tài sản chung, nợ chung: tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: ông T nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số 018030 ngày 06/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. P ;
- THA H. P;
- UBND phường A;
- Lưu HS (2b)

Nguyễn Thị Thu An